

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 16 người nộp thuế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 4781/CT-QLN ngày 15/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 16 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 76.590.528 đồng (Bảy mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi nghìn, năm trăm hai mươi tám đồng).

(Có danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo)

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 Quyết định này, Chi cục Thuế khu vực TP Thanh Hóa - Đông Sơn điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực TP Thanh Hóa - Đông Sơn; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan và người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND thành phố Thanh Hóa;
- Trang TTĐT Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A stylized handwritten signature in blue ink, likely belonging to Nguyễn Văn Thi, written over a faint circular official stamp.

Nguyễn Văn Thi

DANH SÁCH
NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4927	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG:							76.590.528	6.411.151	238.622	18.190.748	27.325.212	24.424.795
I	DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC							76.590.528	6.411.151	238.622	18.190.748	27.325.212	24.424.795
1	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DỊCH VỤ VIỄN THÔNG TUẤN ANH	2802476012	SN 209 Nghĩa Sơn 1, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Lê Ngọc Anh	172064521	29.03.2013	Công An Thanh Hóa	1.200	-	-	-	-	1.200
2	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỄN THÔNG QUANG HÙNG	2801900711	Số 12, phố Nghĩa Sơn 1, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Duy Hùng	172053373	23.09.1998	Công An Thanh Hóa	235.532	-	-	235.532	-	-
3	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TÀI CHÍNH VÀ DV CẦM ĐỒ QUANG THANH	2802475837	Nghĩa Sơn 1, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Lâm	174511091	12.04.2013	Công An Thanh Hóa	5.100	-	-	-	-	5.100

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4927	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+..+14	10	11	12	13	14
4	CÔNG TY TNHH SX & TM MINH VŨ	2802445487	Sn 34, Phường Đình 2, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Văn Minh	172783634	02.04.2013	Công An Thanh Hóa	819.509	231.000	-	278.309	-	310.200
5	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ XUẤT BIGC VIỆT NAM	2801652120	Lô 30-A3, khu đô thị Công nghiệp Hoàng Long, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					38.686.196	4.672.876	238.622	17.676.907	-	16.097.791
6	CÔNG TY TNHH SONG ANH PD	2801968780	Số 155 Tiểu khu Nghĩa Sơn 1, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hương	171529954	01.01.1980	Công An Thanh Hóa	1.741.100	1.507.275	-	-	-	233.825
7	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI YẾN VÂN	2801902130	Tiểu khu Phường Đình 1, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Tấn Văn	173573108	22.10.2009	Công An Thanh Hóa	11.000	-	-	-	-	11.000

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4927	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+..+14	10	11	12	13	14
8	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRANG AN	2802578335	Ki ốt 13, KCN Hoàng Long, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn An	174045137	01.03.2010	Công An Thanh Hóa	310.200	-	-	-	-	310.200
9	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ LÊ THẢO PHƯƠNG - TP	2802579057	Khu công nghiệp và đô thị Hoàng Long, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Phương	171636182	30.03.2013	Công An Thanh Hóa	310.200	-	-	-	-	310.200
10	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN LỆ KIỆT	2802579145	Ki ốt số 3, Khu công nghiệp và đô thị Hoàng Long, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Đỗ Thị Thường	170306300	21.06.2005	Công An Thanh Hóa	310.200	-	-	-	-	310.200
11	CÔNG TY TNHH DƯƠNG VY	2801947614	SN 200, Nghĩa Sơn 1, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					32.609.291	-	-	-	27.325.212	5.284.079

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được đề nghị xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4927	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+..+14	10	11	12	13	14
12	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN MỸ PHẠM NGUYỄN MAI	2802574644	Ki ốt số 01, Khu công nghiệp và đô thị Hoàng Long, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Lưu Thị Mai	172420214	02.04.2013	Công An Thanh Hóa	310.200	-	-	-	-	310.200
13	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN XÂY DỰNG ÁNH THỌ	2802570865	Số nhà 01 phố Yên Vực, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Đức Thọ	172752271	07.04.2014	Công An Thanh Hóa	310.200			-	-	310.200
14	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ĐIỆN TỬ TRUNG GEM	2802577148	SN 05/2, phố Phụng Đình 1, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Danh Trung	038089006156	24.05.2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân	310.200	-	-	-	-	310.200
15	CÔNG TY TNHH HOÀNG VƯƠNG NGUYỄN	2802577229	Số nhà 12A, phố Nghĩa Sơn 1, Phường Tào Xuyên, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Vương	174045430	01.03.2010	Công An Thanh Hóa	310.200	-	-	-	-	310.200

